

Bản án số: 39/2019/HS-ST

Ngày 10/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hải.

Ông Lê Thanh Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nga - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy Gi; sinh ngày 30/9/1994 tại Thanh Hóa; Trú tại: thôn 1, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Duy L và bà Lê Thị H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2018 đến 15/01/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Lê Xuân Gi; sinh ngày 23/6/1992 tại Thanh Hóa; Trú tại: thôn 1, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Xuân T và bà Lê Thị Th; Có vợ là Nguyễn Thị H và có 01 con sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 28/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 26/3/2017; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Xuân T, sinh ngày 18/9/1996 tại Thanh Hóa; Trú tại: thôn 1, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Xuân T và bà Lê Thị Th; Bị cáo chưa có vợ

con; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 20/02/2019 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2018 đến ngày 22/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện đang bị tạm giam theo lệnh tạm giam của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa về tội “Đánh bạc”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Duy Nh; sinh ngày 29/9/1996 tại Thanh Hóa; Trú tại: thôn 1, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Duy Nh (đã chết) và con bà Lê Thị L; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957. **Vắng mặt.**

Địa chỉ: thôn B, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: 1. Chị Vũ Thị Ng, sinh năm 1982. **Vắng mặt.**

2. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1991

3. Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1980

Đều trú tại: thôn B, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1996

Địa chỉ: thôn 1, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

5. Anh Lương Văn K, sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn 8, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

6. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986

Địa chỉ: thôn 2, xã Qu, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc Nguyễn Duy Gi ở xã Th vay số tiền 10 triệu của Nguyễn Văn H sinh năm 1985 ở thôn 2, xã Qu, TP.Thanh Hóa trước đó 10 ngày nhưng chưa có tiền trả nên vào khoảng 13h ngày 02/11/2018 Nguyễn Duy Gi có nhờ Lê Xuân Gi sinh năm 1992 ở xã Th giảng hòa, nên Lê Xuân Gi gọi điện cho Nguyễn Văn H hẹn xuống quán nước gia đình bà Nguyễn Thị T sinh năm 1957 ở thôn B, xã L, huyện H để nói chuyện vay và trả nợ tiền đồng thời Lê Xuân Gi gọi điện cho em trai mình là Lê Xuân T

và Nguyễn Duy Gi ra quán bà T để cùng nói chuyện, nghe tin Nguyễn Duy H và Nguyễn Duy Nh đều quê ở xã Th cũng đi theo ra quán gia đình bà T ở thôn B, xã L, huyện H.

Nhận được điện thoại Nguyễn Văn H rủ Lê Khắc N sinh năm 1992 ở xã Qu. TP H, Nguyễn Bá A sinh năm 199 ở xã Th và Lương Văn K sinh năm 1991 ở xã Th, huyện H cùng đi bằng 2 xe máy đến quán của gia đình bà T ở xã L, khi đi N mang theo 01 con dao dài 40 cm cất giấu trong người.

Khi vào quán nước của gia đình bà T ngồi nói chuyện với Lê Xuân Gi về việc Nguyễn Duy Gi vay nợ của H 10 triệu đồng chưa trả, thì Lê Văn Ngh ở xã Th đi xe máy đèo Nguyễn Duy Gi đến nơi. Nhìn thấy Nguyễn Duy Gi đặt 01 chiếc túi màu xanh- vàng bên cạnh xe máy bên trong có khẩu súng tự chế, cho rằng Nguyễn Duy Gi đến để đe dọa nên Lê Khắc N liền rút dao trong người ra chửi bới và hò la đuổi chém Nguyễn Duy Gi cầm ghế nhựa màu vàng ở quán gạt dao của N và bỏ chạy dọc qua cổng trường tiểu học Tổ Như, thấy vậy Nguyễn Duy H vào can ngăn và cầm ghế nhựa ở quán nước gạt dao của N cho Gi bỏ chạy, N cầm dao quay sang đuổi theo H bỏ chạy về hướng ngã tư chợ Quảng bị ngã và bị gãy xương ngón út bàn tay phải, Lê Khắc N tiếp tục cầm dao hò la đuổi chém Nguyễn Duy Gi bỏ chạy đến khu vực ngã tư chợ Quảng đã làm cho những người đi đường phải dạt ra, các hộ dân bán hàng ven đường sợ hãi phải đóng cửa, người tham gia giao thông không phải dừng lại, gây ách tắc giao thông trước khu vực ngã tư cổng chợ Quảng xuống đến cổng trường học Tổ Như. Cùng lúc này tại quán nước gia đình bà T Nguyễn Xuân T và Nguyễn Bá A chửi bới đánh nhau thì Lê Xuân Gi vào can ngăn và lấy số tiền 10 triệu đồng từ Lê Xuân T ra trả cho Nguyễn Văn H. Nhưng Nguyễn Bá A vẫn tiếp tục chửi bới, thách thức đánh nhau với Lê Xuân T thì Lê Xuân Gi cùng với Lê Xuân T dùng tay chân đánh đá Nguyễn Bá A, thấy vậy Nguyễn Duy Nh cũng cầm theo 01 chiếc ghế nhựa màu vàng vụt vào người của A, còn Nguyễn Duy Gi cũng cầm theo 01 chiếc cốc thủy tinh ở quán và nhặt thêm 01 đoạn ống tuýp sắt dài không 40cm ở ven đường hò la chửi bới đuổi theo đánh và đập chiếc cốc thủy tinh vào đầu Nguyễn Bá A làm A bị thương bỏ chạy về quán gia đình bà T.

Quá trình hò hét và dùng dao đuổi chém nhau giữa Lê Khắc N với Nguyễn Duy Gi và Nguyễn Duy H từ quán nước gia đình bà T qua cổng trường THCS Tổ như L đến khu vực ngã tư chợ Quảng cùng quá trình chửi bới, hò la Nguyễn Duy Gi sử dụng hung khí và đuổi đánh Nguyễn Bá A và hành vi dùng tay chân của Nguyễn Duy Nh, Lê Xuân Gi và Lê Xuân T đối với Nguyễn Bá A từ quán nước của gia đình bà T ra đến ngã tư L đường rẽ sang Đ đã làm huyên náo cả khu vực tuyến phố thôn B, xã L được xác định từ ngã tư chợ

Quảng qua cổng trường THCS Tổ Như đến khu vực ngã tư L đường rẽ Đ trong một thời gian dài, gây ách tắc giao thông trục đường tỉnh lộ 510 và làm náo loạn khu vực công cộng, người đi đường phải dừng lại, người dân bán hàng ven đường phải đóng cửa không dám ra ngoài, hoạt động giao thông bị đình trệ, phương tiện giao thông phải chuyển hướng gây tâm lý hoang mang cho người dân và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng.

Sau khi cùng đồng bọn hò la đuổi đánh Nguyễn Bá A bị thương tại ngã tư L, Nguyễn Duy Gi đã vứt ống tuýp sắt xuống mặt đường theo hướng xã L và quay lại quán bà T tìm chiếc túi màu xanh - vàng trong có đựng khẩu súng tự chế nhưng bị mất.

Sau khi vụ án xảy ra, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân và chính quyền xã L. Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án, thu giữ tại vị trí dưới nền quán gia đình bà Nguyễn Thị T ở thôn B, xã L nhiều mảnh cốc thủy tinh bị vỡ không rõ hình, niêm phong vào túi ni lon, ký hiệu (số1); thu giữ 01 cốc thủy tinh bị vỡ tại quán bà T, 02 chiếc ghế nhựa màu vàng và thu giữ tại vị trí ngã tư xã L đường rẽ về xã Đ cách cửa hàng Điện thoại di động TECH VN về phía đông 6m nhiều mảnh cốc thủy tinh bị vỡ không rõ hình đựng vào túi nil on, ký hiệu (số2).

Đồng thời trích xuất Camera của hàng điện thoại di động TECH VN lưu giữ vào USB nhãn hiệu SONY VAIO màu trắng là vật chứng của vụ án.

Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản truy tìm vật chứng là ống tuýp sắt và chiếc túi màu xanh vàng bên trong đựng có khẩu súng tự chế của Nguyễn Duy Gi, nhưng kết quả không thu giữ được gì.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, đến 19h ngày 02/11/2018 Nguyễn Duy Gi, Lê Xuân Gi và Lê Xuân T đã đến cơ quan Điều tra công an huyện Hoằng Hóa đầu thú, sau đó Nguyễn Duy Nh và Nguyễn Bá A tiếp tục đến cơ quan điều tra trình diện và khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Thực hiện khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Lê Khắc N ở xã Qu. TP H và tại nơi ở của Nguyễn Duy Gi, Lê Xuân Gi, Lê Xuân T ở xã Th, cơ quan điều tra không thu giữ thêm gì.

Sau khi bị thương vào đầu Nguyễn Bá A được đưa đến y tế xã Th sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa huyện Hoằng Hóa để điều trị vết thương. Quá trình điều tra Nguyễn Bá A có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tật, nên cơ quan Điều tra không có cơ sở để xử lý đối với Nguyễn Duy Gi, Lê Xuân Gi, Lê Xuân T và Nguyễn Duy Nh về tội cố ý gây

thương tích và đã Quyết định xử lý hành chính về hành vi đánh nhau gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định 167/ 2013 của Chính.

Đối với bị cáo Lê Khắc N sau khi thực hiện hành vi phạm tội, đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã số: 01/CSĐT ngày 25/01/2019 và ra Quyết định Tách vụ án hình sự số 01 /CSĐT ngày 25/01/2019. Đối với Nguyễn Bá A trong quá trình điều tra, gia đình xuất trình bệnh án điều trị tâm thần tại bệnh viện tâm thần trung ương nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trung cầu giám định pháp y tâm thần số: 60/CSĐT ngày 26 tháng 3 năm 2019 đối với Nguyễn Bá A nhưng đến nay chưa có kết quả. Để bảo đảm thời hạn giải quyết vụ án Cơ quan Điều tra Công an huyện Hoằng Hoá đã Quyết định tách vụ án hình sự số 02/CSĐT ngày 26/3/2019 khi nào có kết quả giám định sẽ xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý vật chứng số: 40/CSĐT ngày 13/11/2019 trả lại 02 chiếc ghế nhựa màu vàng cho chủ sở hữu còn 01 cốc thủy tinh bị vỡ; 02 túi nilon đựng các mảnh cốc thủy tinh vỡ thu giữ tại hiện trường vụ án, đánh ký hiệu số 1 và số 2 và 01 USB nhãn hiệu SONY VAIO màu trắng, đã được Cơ quan Điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa để chờ xét xử.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được như: Báo cáo của chính quyền địa phương, Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án, lời khai của người làm chứng, người liên quan, vật chứng của vụ án đã thu giữ được cùng lời khai nhận của các bị can.

Tại bản Cáo trạng số 39/CTr-VKSHH ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo: Nguyễn Duy Gi về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự và truy tố các bị cáo Lê Xuân Gi, Lê xuân T và Nguyễn Duy Nh về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Gi mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân Gi từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân T mức án từ 03 đến 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Nh mức án từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Đề nghị đối với các bị cáo được hưởng án treo ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

Về vật chứng và án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, đồng ý với Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Do mâu thuẫn trong việc Nguyễn Duy Gi ở xã Th vay số tiền 10 triệu của Nguyễn Văn H nhưng chưa có tiền trả nên vào khoảng 13h ngày 02/11/2018 Nguyễn Duy Gi có nhờ Lê Xuân Gi giảng hòa nên Lê Xuân Gi gọi điện cho Nguyễn Văn H hẹn xuống quán nước gia đình bà Nguyễn Thị T ở thôn B, xã L, huyện H để nói chuyện vay và trả nợ tiền đồng thời Lê Xuân Gi gọi điện cho em trai mình là Lê Xuân T và Nguyễn Duy Gi ra quán bà T để cùng nói chuyện, nghe tin Nguyễn Duy H và Nguyễn Duy Nh đều quê ở xã Th cũng đi theo ra quán gia đình bà T ở thôn B, xã L huyện H. Nhận được điện thoại của Lê Xuân Gi, Nguyễn Văn H rủ Lê Khắc N, Nguyễn Bá A và Lương Văn K cùng đi bằng 2 xe máy đến quán của gia đình bà T khi đi N mang theo 01 con dao dài 40 cm cắt

dầu trong người. Tại đây các đối tượng nói chuyện và dẫn đến xích mích, N dùng dao nhọn đâm Nguyễn Duy Gi nhưng Nguyễn Duy Gi dùng ghế nhựa đỡ được, Lê Xuân Gi và Lê Xuân T dùng tay chân đâm đá Nguyễn Bá A, Nguyễn Duy Nh dùng ghế nhựa màu vàng vụt vào người của A còn Nguyễn Duy Gi dùng 01 chiếc cốc thủy tinh ở quán và nhặt thêm 01 đoạn ống tuýp sắt dài khoảng 40cm ở ven đường hò la chửi bới đuổi theo đánh và đập chiếc cốc thủy tinh vào đầu Nguyễn Bá A làm A bị thương. Quá trình hò hét và dùng dao đuổi chém nhau giữa Lê Khắc N với Nguyễn Duy Gi, giữa Lê Xuân Gi, Lê Xuân T, Nguyễn Duy Nh với Nguyễn Bá A từ quán nước gia đình bà T qua cổng trường THCS Tổ như L đến khu vực ngã tư chợ Quảng đến ngã tư xã L đường rẽ sang xã Đ đã làm huyên náo cả khu vực tuyến phố thôn B, xã L trong một thời gian dài, gây ách tắc giao thông trục đường tỉnh lộ 510 và làm náo loạn khu vực công cộng, người đi đường phải dừng lại, người dân bán hàng ven đường phải đóng cửa không dám ra ngoài, hoạt động giao thông bị đình trệ, phương tiện giao thông phải chuyển hướng gây tâm lý hoang mang cho người dân và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng tại khu vực ngã tư xã L. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Duy Gi, Nguyễn Duy Nh, Lê Xuân Gi và Lê Xuân T đã cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Do đó, VKSND huyện Hoàng Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Duy Gi về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự và Lê Xuân Gi, Lê Xuân T và Nguyễn Duy Nh về tội gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của BLHS là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất của vụ án thì thấy:* Hành vi của các bị cáo Nguyễn Duy Gi, Nguyễn Duy Nh, Lê Xuân Gi và Lê Xuân T đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự chung, vi phạm nếp sống văn minh, quy tắc ứng xử trong cuộc sống, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người dân. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, phải xử lý các bị cáo bằng trách nhiệm hình sự đồng thời phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo nói riêng và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do bột phát từ việc Nguyễn Duy Gi chưa trả được nợ cho Hg mà dẫn đến hành vi gây rối nơi công cộng, vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, để có hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cũng cần phải đánh giá xem xét vai trò của từng bị cáo, cụ thể:

Đối với bị cáo Nguyễn Duy Gi là người vay tiền của H nhưng đến hạn không trả, trước khi đến điểm hẹn đã chuẩn bị hung khí sau khi xảy ra cãi nhau thì Nguyễn Duy Gi lại là người dùng

hung khí là tiếp sắt và cốc thủy tinh đuổi đánh và đập vào đầu Nguyễn Bá A cũng là nguyên nhân làm phát sinh vụ án nên Nguyễn Duy Gi có vai trò thứ nhất trong vụ án; Đối với Lê Xuân Gi, Lê Xuân T và Nguyễn Duy Nh cũng a dua tham gia đuổi đánh la hét nên các bị cáo có vai trò lần lượt tiếp theo.

[5] Trong vụ án này có bị cáo Lê Khắc N sau khi phạm tội đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa đã ra lệnh truy nã và tách vụ án; Bị cáo Nguyễn Bá A đang điều trị bệnh tâm thần tại Bệnh viện tâm thần trung ương, Cơ quan điều tra trung cầu giám định tâm thần đối với bị cáo nhưng chưa có kết quả nên đã tách vụ án để điều tra xử lý bằng vụ án khác là phù hợp.

[6] Trong vụ án các bị cáo Nguyễn Duy Gi; Lê Xuân Gi, Lê Xuân T và Nguyễn Duy Nh còn có hành vi gây thương tích cho bị cáo Nguyễn Bá A; Lê Khắc N đuổi theo anh Nguyễn Duy H làm anh H bị thương. Ngày 05/11/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Hoàng Hóa ra quyết định trung cầu giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm cơ thể do thương tích gây nên nhưng Nguyễn Bá A và Nguyễn Duy H đều từ chối giám định nên không đủ căn cứ để xử lý đối với hành vi Cố ý gây thương tích.

[7] Xét về quá trình nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Duy Gi, Lê Xuân T và Nguyễn Duy Nh không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Lê Xuân Gi ngày 28/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, ngày 26/3/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt, cho đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú và trình diện, các bị cáo tự nguyện bồi thường về dân sự cho bị cáo Nguyễn Bá A là thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo Nguyễn Duy Gi trong thời gian tại ngoại đã có công giúp Cơ quan điều tra trong việc tố giác tội phạm và bản thân bị cáo là bộ đội xuất ngũ. Bị cáo Lê Xuân T, Nguyễn Duy Nh phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[8] Về áp dụng biện pháp hình phạt đối với các bị cáo: Bị cáo Lê Xuân Gi đang có tiền án về tội “Đánh bạc”; bị cáo Lê Xuân T trong thời gian thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú lại có hành

vì đánh bạc và ngày 23/02/2019 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa khởi tố vụ án, ngày 26/02/2019 khởi tố bị can về tội đánh bạc nên cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ rắn胆, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Lê Xuân Gi bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2018 cho đến ngày xét xử là 06 tháng 08 ngày nên chỉ cần xử phạt bị cáo bằng thời hạn tạm giam và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp. Đối với bị cáo Nguyễn Duy Gi, Nguyễn Duy Nh có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[9] *Về vật chứng*: - 01 USB nhãn hiệu Sony lưu giữ hình ảnh gây rối của các bị cáo cần lưu hồ sơ vụ án.

- 01 cốc thủy tinh đã bị vỡ và nhiều mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng trong túi nilon đánh số 01 và túi ni lon đánh số 02 là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Về khẩu súng tự chế của Nguyễn Duy Gi để ở quán nước, sau khi xảy ra vụ việc đánh nhau thì đã bị mất; 01 tuýp sắt Nguyễn Duy Gi cầm theo nhưng không sử dụng đến vút ở ven đường. Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã truy tìm vật chứng là thanh tuýp sắt và khẩu súng tự chế nhưng không phát hiện và thu giữ được. Đối với 02 chiếc ghế nhựa các bị cáo dùng để đánh nhau là của gia đình bà T Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bà T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] *Về án phí*: Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Duy Gi, Lê Xuân Gi, Lê Xuân T và Nguyễn Duy Nh phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

*) Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 318; Điểm t, s khoản 1, 2 điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy Gi 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*) Căn cứ vào khoản 1 điều 318; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân Gi 06 tháng 08 ngày tù. Bằng thời hạn tạm giam, bị cáo đã chấp

hành xong hình phạt. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm khác.

*) Căn cứ vào khoản 1 điều 318; điểm i, s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân T: 03 (ba) tháng tù, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/11/2018 đến ngày 20/12/2018. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày đi thi hành án hình sự.

*) Căn cứ vào khoản 1 điều 318; điểm i, s khoản 1, 2 điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Nh: 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Duy Gi và Nguyễn Duy Nh cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 cốc thủy tinh vỡ và một số mảnh thủy tinh màu trắng vỡ được đựng trong túi nilon đánh số 1; nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu trắng đựng trong túi nilon đánh số 2 tại biên bản giao nhận vật chứng số 49/BBGN ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

- Chi cục thi hành án có trách nhiệm chuyển đến Tòa án nhân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa 01(một) USB nhãn hiệu Sony màu trắng, đã quy sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng số 49/BBGN vật chứng ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa để lưu hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Duy Gi, Lê Xuân Gi, Lê Xuân T và Nguyễn Duy Nh mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa.
- Cơ quan THA hình sự huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THA dân sự huyện Hoằng Hóa.
- UBND xã Th
- Các bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lường Thị Hoa